

Số: 508/2025/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 29 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 246/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Cẩm T**, sinh năm: 1978

Địa chỉ: C6A/2F, xã V, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm: 1976

Địa chỉ: Nhà không số, xã V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Cẩm T và ông Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Cẩm T và ông Nguyễn Văn N thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 50, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân xã M, tỉnh Bình Định cấp ngày 28/12/2001 không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm T và ông Nguyễn Văn N xác nhận có 03 con chung tên Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 12/02/2003; Nguyễn Huy Hoàng, sinh ngày 13/11/2008 và Nguyễn Hoàng H2, sinh ngày 19/9/2011.

Cháu Nguyễn Hoàng H đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Nguyễn Thị Cẩm T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Huy Hoàng, sinh ngày 13/11/2008 và cháu Nguyễn Hoàng H2, sinh ngày 19/9/2011.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Cẩm T không yêu cầu ông Nguyễn Văn N cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Văn N có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở, vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

2.3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm T và ông Nguyễn Văn N xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm T và ông Nguyễn Văn N xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Cẩm T tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà bà Tú đã nộp theo biên lai thu tiền số 0052150 ngày 25/3/2025 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Tú còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND huyện Bình Chánh (1);
- Chi cục THADS huyện Bình Chánh (1);
- UBND xã Mỹ Quang, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (1)

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thùy Dương

2AAKKBP*γφεχαη+